

Số: 51/2025/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 27 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Út N, sinh năm 1957;

Địa chỉ: ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Út N là chị Lê Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: 1/ Bà Huỳnh Thị Ngọc K, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh

2/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972;

HKTT: Khóm G, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ hiện nay: H, đường C, phường D, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Út N (cũng như người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Út N là chị Lê Thị H) và ông Nguyễn Văn Đ, bà Huỳnh Thị Ngọc K thống nhất tự nguyện thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn Đ, bà Huỳnh Thị Ngọc K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị Út N số tiền gốc là 200.000.000 đồng và tiền

lãi là 80.000.000 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 280.000.000 đồng (Hai trăm tám chục triệu đồng).

Thời gian và phương thức trả: Hai bên thỏa thuận do cơ quan Thi hành án thi hành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn Đ, bà Huỳnh Thị Ngọc K phải chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị Út N phải chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng do nguyên đơn bà Trần Thị Út N thuộc diện người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí. Tòa án chấp nhận miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 3.500.000 đồng cho bà Trần Thị Út N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Kiên Thị Minh Hiếu